TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19-02-2024
V/v tranh chấp: "Ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mến

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh Nhung- Thư ký Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 290/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân gia đình "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Bà **Phan Thị Diễm H**; sinh năm: 1995. ĐKTT: C37 đường Số D, Khu dân cư V, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên lạc: 539 đường V, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

* ***Bị đơn***: Ông **Võ Quang H1**; sinh năm: 1991. ĐKTT: C37 đường Số D, Khu dân cư V, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/9/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Phan Thị Diễm H cho rằng:

Bà và ông Võ Quang H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào tháng 11/2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ vào ngày 09/6/2020. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đến tháng 9/2023 thì ly thân cho đến nay.

Nay bà nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này được nữa nên yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống các bên sau này.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

Theo bị đơn là ông Võ Quang H1 cho rằng: ông và bà Phan Thị Diễm H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2020. Sau khi chung sống không lâu thì vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn; mặc dù cả hai đã cố gắng sửa đổi, khắc phục nhưng tình trạng ngày càng trầm trọng hơn nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 9/2023 đến nay. Nay ông nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này được nữa nên ông đồng ý ly hôn. Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phan Thị Diễm H và ông Võ Quang H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Xét thấy, mặc dù quan hệ hôn nhân của ông bà xác lập trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ tình yêu của hai bên. Tuy nhiên, sau khi chung sống thì cả hai xảy ra bất đồng quan điểm; lẽ ra, cả hai vợ chồng phải cùng nhau dung hòa những bất đồng này, nhường nhịn lẫn nhau và cùng nhau phát triển kinh tế gia đình để xây dựng hôn nhân tiến bộ và bền vững nhưng ông bà không làm được điều đó nên dẫn đến hôn nhân đỗ vở là điều tất yếu. Nay bà H yêu cầu yêu cầu ly hôn, còn ông H1 cũng có ý kiến cho rằng ông bà không thể tiếp tục duy trì cuộc hôn nhân này được nữa nên cũng đồng ý ly hôn. Vì vậy, thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Phan Thị Diễm H được ly hôn với ông Võ Quang H1 là phù hợp.

[3] Về con chung: không có nên không giải quyết.

[4] Về tài sản chung: không có nên không giải quyết.

Về nợ: cả hai cho rằng không có nên không giải quyết. Khi nào có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà H phải chịu 300.000đ án phí tranh chấp hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn là bà Phan Thị Diễm H.

1. **Về quan hệ hôn nhân**: Cho bà Phan Thị Diễm H được ly hôn với ông Võ Quang H1.

2. **Về con chung**: không có nên không giải quyết.

3. **Về tài sản chung**: không có.

Về nợ: không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai khởi kiện, sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. **Về án phí dân sự sơ thẩm**: Bà Phan Thị Diễm H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí về tranh chấp hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0003048 ngày 08/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bà H đã nộp xong án phí.

5. **Về quyền kháng cáo**: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết đối với nguyên đơn và bị đơn; các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND Q. Cái Răng;
- UBND P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Q. Cái Răng;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Trang